

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số và bảo đảm An toàn thông tin mạng  
trên địa bàn thành phố Tây Ninh năm 2023**

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2023;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm An toàn thông tin mạng năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 về việc Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch số 741/KH-UBND ngày 12/3/2021 triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết ngày 13 tháng 7 năm 2020 Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Tây Ninh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thành ủy Tây Ninh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 26/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, và định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 05/4/2021 của Thành ủy Tây Ninh về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn thành phố Tây Ninh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn thành phố Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

Đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo thành phố và địa phương, tăng cường thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và hoạt động thương mại điện tử, hướng tới phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn thành phố.

Nâng cao nhận thức của cấp lãnh đạo, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố về tầm quan trọng và sự cần thiết của việc thực hiện chuyển đổi số.

## **2. Yêu cầu**

Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các phòng, ban, ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời gắn việc triển khai thực hiện Kế hoạch với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Việc triển khai thực hiện phải bám sát theo lộ trình Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

## **II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

Năm 2022, được sự quan tâm của các sở, ngành cấp tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của Thường trực Thành ủy, HĐND và UBND thành phố các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố đã được nâng cấp cơ sở hạ tầng; triển khai phần mềm, cơ sở dữ liệu, đưa ứng dụng CNTT vào quản lý; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành;

Cơ chế chính sách ngày càng hoàn thiện góp phần tạo hành lang pháp lý thuận tiện để đẩy mạnh phát triển ứng dụng công nghệ thông tin. Cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin phát triển đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh, thành phố và phường, xã đáp ứng đúng các định hướng, chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương.

Các hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của cơ quan nhà nước các cấp và các cơ quan thuộc thành phố cơ bản đã thực hiện trên môi trường mạng. Đến nay hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT đã đạt được những kết quả như sau:

Tỷ lệ CBCC các cơ quan, đơn vị thành phố và phường, xã được trang bị máy tính đạt 100%.

Tỷ lệ máy tính các cơ quan, đơn vị thành phố và phường, xã được cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền đạt 90%.

Số lượng cơ quan chuyên môn UBND thành phố có mạng Lan đạt tỷ lệ 100%.

Số lượng UBND phường, xã có mạng LAN đạt tỷ lệ 100%.

Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp thành phố đạt 100%.

Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp xã đạt 100%.

### **2. Phát triển dữ liệu**

#### **2.1. Cơ sở dữ liệu**

Các cơ sở dữ liệu tại thành phố đã được triển khai chủ yếu do các bộ, ngành của tỉnh triển khai áp dụng như: Hệ thống họp không giấy; Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm quản lý cán bộ, công chức; Chữ ký số; Thư điện tử công vụ; Cơ sở dữ liệu về Hộ tịch, dân cư.

Cơ sở dữ liệu đang được triển khai thực hiện như cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức, cơ sở dữ liệu về dân cư... Tuy nhiên, cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai chưa đưa vào sử dụng tại thành phố.

Các cơ sở dữ liệu chủ yếu do các bộ, ngành địa phương tự xây dựng nên việc kết nối liên thông đối với các cơ sở dữ liệu dùng chung còn gặp rất nhiều khó khăn.

## **2.2. Các ứng dụng, dịch vụ**

a) Hiện trạng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước

UBND thành phố tiếp tục tăng cường triển khai ứng dụng thư điện tử để phục vụ cho công việc, trong thời gian qua tỷ lệ cán bộ, công chức thành phố và phường, xã sử dụng hộp thư công vụ thấp do phần mềm Văn phòng điện tử (eGov) đã hỗ trợ nhiều tiện ích phục vụ công việc.

Tỷ lệ trung bình cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc tại cơ quan, đơn vị thành phố đạt trên 95%. Các loại văn bản thường được trao đổi qua hệ thống gồm có: thông báo, giấy mời, thông báo kết luận, Công văn, báo cáo, kế hoạch, lịch công tác, văn bản quy phạm pháp luật....

Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (QLVB) liên thông 03 cấp được triển khai thực hiện đã đem lại hiệu quả rõ rệt như: Hồ sơ được thực hiện qua mạng, kiểm soát được quy trình, thời gian xử lý công việc vì vậy hạn chế được tình trạng văn bản quá hạn xử lý, tiết kiệm được chi phí văn phòng phẩm phục vụ cho việc in ấn, gửi nhận văn bản.

Hiện tại, 100% cán bộ, công chức thành phố và phường, xã được cấp tài khoản đăng nhập hệ thống, tỷ lệ thường xuyên đăng nhập để xử lý công việc đạt 100%.

Triển khai thực hiện và phát hành văn bản sử dụng chữ ký số góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Qua triển khai thực hiện đã góp phần đẩy nhanh tiến độ, chất lượng giải quyết công việc, thực hiện trao đổi thông tin với các cơ quan trên môi trường mạng.

b) Hiện trạng hoạt động ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử mang lại hiệu quả nhất định, góp phần cải cách thủ tục hành chính, minh bạch hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức với người dân và doanh nghiệp.

UBND thành phố đã đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến: một phần hoặc toàn trình tạo điều kiện thuận lợi để cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính một cách thuận tiện nhất.

Cập nhật kịp thời, đầy đủ hồ sơ của các tổ chức, cá nhân lên hệ thống phần

mềm một cửa điện tử theo quy định.

Công thông tin điện tử thành phố được nâng cấp, là nơi tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, cung cấp những thông tin chính thống giới thiệu con người, tiềm năng, cơ chế chính sách, các dịch vụ hành chính công trực tuyến và các thông tin phản ánh hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố. Công thông tin điện tử còn là nơi trao đổi thông tin hai chiều giữa các cơ quan nhà nước với nhân dân.

Các Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện công tác tuyên truyền và hỗ trợ các tổ chức, người dân trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các thủ tục hành chính tại địa phương cũng như tại hệ thống dịch vụ công quốc gia.

### **2.3. An toàn thông tin**

Tình hình lây nhiễm và xử lý mã độc: Căn cứ vào các bản bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền Thông trong thời gian qua, UBND thành phố đã chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn thông tin như: Việc kiểm tra thường xuyên các máy tính thuộc UBND thành phố có nhiễm loại mã độc kết nối tới mạng máy tính, phần mềm chống mã độc trên máy tính,…

Tình hình tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng: Thông qua các buổi tập huấn, kiểm tra thực tế tại các đơn vị UBND thành phố đã tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức và người dân về an toàn thông tin, số máy tính được cài phần mềm diệt virut có bản quyền ngày càng được nâng lên và đã xử lý kịp thời và hạn chế tối đa sự lây nhiễm mã độc gây mất an toàn thông tin đặc biệt là trong các cơ quan nhà nước của thành phố.

### **3. Nguồn nhân lực**

Hiện nay, cán bộ, công chức (CBCC) được đào tạo về CNTT chuyên sâu trong các cơ quan, đơn vị còn rất thiếu, số CBCC có bằng Trung cấp, Cao đẳng, Đại học chuyên CNTT rất ít, còn lại CBCC tự học thêm tại các Trung tâm đào tạo tin học với các chứng chỉ A, B để đáp ứng yêu cầu công việc.

Tỷ lệ CBCC biết sử dụng máy tính trong công việc ngày càng được nâng lên đối với các cơ quan, đơn vị thành phố đạt 100%, đối với các phường, xã đạt trên 90%.

UBND thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh mở các lớp đào tạo, tập huấn về ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức trên địa bàn thành phố theo chuẩn kỹ năng của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Việc sử dụng Internet của CBCC phục vụ công tác được thực hiện rộng rãi, 100% số phòng, ban, UBND phường, xã có kết nối internet để phục vụ cho công việc. Tuy nhiên, kỹ năng sử dụng máy tính của nhiều CBCC cấp xã còn hạn chế.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

## **1. Mục tiêu**

### **1.1. Mục tiêu tổng quát**

Cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2023 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

Đầu tư hoàn thiện hạ tầng CNTT, nền tảng dữ liệu để triển khai Chính quyền số, xã hội số, kinh tế số; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của chính quyền 02 cấp.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

a) Về ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng Chính quyền điện tử thành phố và phường, xã

100% văn bản, hồ sơ công việc từ cấp xã trở lên được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

100% báo cáo định kỳ (trừ nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

100% cuộc họp của UBND thành phố được tạo lập thông qua hệ thống phần mềm họp không giấy.

100% cán bộ lãnh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan nhà nước được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

Xây dựng các dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và công khai, minh bạch thông tin của các cơ quan chính quyền cho người dân, doanh nghiệp. Cung cấp dữ liệu mở để doanh nghiệp, người dân tiếp cận và sử dụng thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

#### **b) Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Hoàn thiện Công thông tin điện tử thành phố và hoàn thiện Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thông qua dịch vụ công, 100% các thủ tục hành chính được hoàn thiện quy trình xử lý... sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

100% các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ được số hóa trên cổng dịch vụ công.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến: một phần hoặc toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 95% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ dân số có tài khoản dịch vụ công đạt trên 40%.

Cổng thông tin điện tử thành phố và phường, xã công khai thông tin đầy đủ theo quy định.

### c) Công tác đảm bảo an toàn thông tin

Triển khai kết nối 100% các cơ quan nhà nước từ thành phố đến phường, xã vào hệ thống đường truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn thành phố; đảm bảo hạ tầng an toàn khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin dùng riêng trong các cơ quan nhà nước.

Đảm bảo 100% hệ thống thông tin của thành phố thường xuyên rà soát, cập nhật, đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo quy định.

## **2. Nhiệm vụ**

### **2.1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý**

Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thành phố Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Xây dựng Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, nền tảng ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung đảm bảo theo quy định hiện hành.

Tham mưu cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghệ số thuộc thẩm quyền ban hành của thành phố, nhằm tạo tiền đề, nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; quy định thu hút nguồn nhân lực CNTT có chất lượng làm việc trong các cơ quan nhà nước.

### **2.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, điều kiện cơ bản**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Tây Ninh tiếp tục hoàn chỉnh triển khai các thành phần của nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh phù hợp với đặc điểm với các hệ thống, nền tảng của tỉnh đã và đang triển khai.

Tiếp tục phát triển quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả các CSDL đã triển khai đưa vào sử dụng: Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; khiếu nại, tố cáo; dự án đầu tư công; quản lý ngân sách; thủ tục hành chính; chứng thực hợp đồng, đất đai, quản lý địa bàn dân cư,...

Khai thác hệ thống Hội nghị trực tuyến, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống phần mềm Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia và các hệ thống phần mềm chuyên ngành: Hệ thống thông tin báo cáo và chỉ đạo điều hành, hệ thống định danh và xác thực người sử dụng. Thực hiện kết nối, tích hợp các hệ thống: Phần mềm Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với CSDL Quốc gia về dân cư, CSDL về

đăng ký kinh doanh, CSDL về hộ tịch, nền tảng thanh toán trực tuyến trên Công dịch công Quốc gia.

Tiếp tục chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

Triển khai, khai thác các dịch vụ số mới, ứng dụng công nghệ số, nâng cao trải nghiệm người dùng dịch vụ công.

Bổ sung nâng cấp hạ tầng CNTT, đảm bảo mỗi cán bộ công chức có 01 máy tính làm việc phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Nâng cấp, bổ sung tiện ích trên công thông tin điện tử của thành phố và các công thành phần theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, dễ sử dụng, đầy đủ các thành phần theo quy định.

Xây dựng các ứng dụng chuyên ngành gắn với khai thác, phân tích các CSDL chuyên ngành.

Phối hợp các đơn vị có liên quan, xây dựng và vận hành thử nghiệm Trung tâm giám sát điều hành thông minh thành phố (IOC). Xây dựng và vận hành thử nghiệm phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố và phường, xã.

Thực hiện số hóa hồ sơ lưu trữ lịch sử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, đơn vị của thành phố đã được chỉnh lý là lưu kho tại kho lưu trữ thành phố, đưa vào quản lý, khai thác sử dụng, phục vụ cho hoạt động hành chính; đồng thời xây dựng hệ thống nền tảng cho phép đơn vị lưu trữ và thực hiện số hóa các hồ sơ phát sinh hiện tại và trong thời gian tới.

Tăng cường công tác giám sát, phân tích, theo dõi hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

### **2.3. An toàn thông tin**

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh tiến hành đánh giá an toàn và an ninh thông tin tại các cơ quan, đơn vị trong thành phố; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị.

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội.

### **2.4. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu về CNTT**

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp

về phát triển Chính quyền số và an toàn thông tin mạng.

Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số; kỹ năng sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

## **2.5. Phát triển Kinh tế số**

Từng bước số hóa dữ liệu của cơ quan nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế phục vụ cho nhu cầu sử dụng dữ liệu của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Đẩy mạnh tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Tây Ninh tiếp cận, khai thác, sử dụng, quảng bá và giao dịch sản phẩm của mình trên trang, sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

## **2.6. Phát triển xã hội số**

- Thúc đẩy tuyên truyền, hướng dẫn người dân về kỹ năng số cho người dân thông qua các tổ công nghệ số cộng đồng ở cấp xã, cấp áp và tổ dân cư.

- UBND cấp xã phấn đấu mỗi đơn vị có một tài khoản AO Zalo thường xuyên cập nhật các thông tin chính sách mà quần chúng quan tâm; Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với bộ phận “một cửa” tại UBND cấp xã để tuyên truyền hướng dẫn người dân đến làm thủ tục hành chính tạo tài khoản định danh điện tử, chữ ký số.

- Nâng cao trách nhiệm trong việc xử lý các vấn đề góp ý, thắc mắc của người dân chất lượng, kịp thời tạo niềm tin cho người dân tham gia xây dựng chính quyền và giải quyết các vấn đề của địa phương trên nền tảng số, không gian mạng nhiều hơn.

- Đảm bảo các tỷ lệ đánh giá về xã hội số bao gồm:

- + Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.
- + Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.
- + Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản giao dịch thanh toán trên 75%.
- + Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

## **3. Giải pháp**

### **3.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền số và an toàn thông tin mạng bằng nhiều hình thức phù hợp như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo,...

Tập trung tuyên truyền về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thông qua Cổng thông tin điện tử thành phố, các phương tiện thông tin đại chúng,...

Đẩy mạnh hoạt động của Tổ tuyên truyền, phục vụ cải cách hành chính thành phố, Tổ công nghệ số cộng đồng phường, xã nhanh chóng phổ cập các kiến thức, kỹ năng số cần thiết, cơ bản cho mọi đối tượng trong xã hội, tạo điều kiện phát triển xã hội số.

### **3.2. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Phát huy vai trò, trách nhiệm Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thành phố Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, các cơ quan, đơn vị thành phố và phường, xã gánh trách nhiệm các thành viên với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ, nội dung Kế hoạch này.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm và trực tiếp chỉ đạo việc phát triển, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng của đơn vị mình; gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT vào công tác chỉ đạo, điều hành, tạo bước chuyển biến về lề lối, phương thức làm việc; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc kịp thời tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; chủ động phối hợp hoặc đề xuất các ngành liên quan phối hợp giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### **3.3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển các sản phẩm, dịch vụ phát triển Chính quyền số trên địa bàn thành phố; phối hợp với doanh nghiệp công nghệ số triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

### **3.4. Phát triển nguồn lực CNTT**

Thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo nội dung, hướng dẫn, định hướng của ngành Thông tin và Truyền thông.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và ứng dụng CNTT trong năm 2023 được ngân sách thành phố đảm bảo theo phân bổ ngân sách hàng năm.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã**

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các

cơ quan, đơn vị thành phố và Chủ tịch UBND các phường, xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch.

Tiếp tục triển khai sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử; Văn phòng điện tử, chữ ký số; Tăng cường triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến: một phần hoặc toàn trình trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Thường xuyên theo dõi, quản lý và xử lý trách nhiệm đối với các cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của địa phương.

## **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố**

Phối hợp Phòng Nội vụ thành phố hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã triển khai các nội dung trong Kế hoạch, bảo đảm đạt được các mục tiêu đề ra.

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị triển khai; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch và báo cáo kết quả về ngành cấp trên theo quy định.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố**

Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

## **4. Phòng Nội vụ thành phố**

Phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan quản lý nhà nước việc thực hiện cải cách hành chính gắn với ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (*thông qua Phòng Nội vụ thành phố*) để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Văn Phòng UBND tỉnh Tây Ninh;
- Sở TTTT;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- UB. MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH TP;
- Các cơ quan, đơn vị thành phố;
- UBND phường, xã thành phố;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hiếu